

Bản án số: 50/2023/HS-ST  
Ngày 08 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bạch Văn Huân và bà Đỗ Thu Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Phạm Minh K**, sinh năm 1972 tại Hà Nội; Trú tại: Thôn Kh, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Từ Thị T (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 16/8/1999, Công an quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi làm nhục người khác nhưng không có hình thức xử lý gì.

- Ngày 29/4/2002, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 11/HSST), thời gian thử thách 18 tháng - đã xóa án tích.

- Ngày 18/12/2002, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (bản án số 59/HSST). Tổng hợp với bản án số 11 ngày 29/4/2002, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù. Chấp hành xong ngày 08/8/2004 - đã xóa án tích.

- Ngày 30/6/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Chấp hành xong ngày 02/7/2012.

- Ngày 19/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T1, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 12/HSST). Chấp hành xong ngày 10/10/2016 - đã xóa án tích.

- Ngày 20/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 27/HSST) - đã xóa án tích.

- Ngày 11/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp với bản án số 27 ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù. Chấp hành xong ngày 30/01/2021 – đã xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến nay (Có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Minh T, sinh năm 1955; địa chỉ: Xóm Đ, thôn Kh, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trịnh Văn T2, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm ĐT, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2/ Anh Đỗ Tiến C, sinh năm 1971; HKTT: Thôn Đ, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h40' ngày 07/02/2023, Phạm Minh K chuẩn bị 01 chiếc cờ lê và 01 chiếc kìm bằng kim loại để đi trộm cắp tài sản. K đi bộ từ nhà đến nhà thờ họ “Lê

Đại Tộc” ở cùng thôn do ông Lê Minh T là đại diện trông nom. Đến nơi, K thấy cổng nhà thờ đã khóa nên trèo tường vào bên trong sân nhà thờ. Tại đây, K phát hiện có 01 quả chuông bằng đồng màu xám đường kính miệng rộng 30cm, thân cao 60cm, trên thân khắc chữ “CHUÔNG THỜ HỌ LÊ TRƯỚC ĐÂY DO CỤ LÊ CHỰC VÀ NAY CON TRƯỞNG LÀ LÊ HÙNG LÂM CÚNG TIỀN, KHÊ HÒI XUÂN 1994” treo ở bên phải hiên nhà thờ. K lấy 01 chiếc bàn gỗ kê bên dưới vị trí treo chuông, sau đó quay ra phía cổng nhà thờ dùng cờ lê và kim phá khóa cổng, rồi quay trở lại trèo lên bàn, dùng kim tháo quả chuông, vác ra ven đường dân sinh cao tốc giấu vào một bụi cây ven đường. Sau đó, K về nhà lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-136.92 mượn của anh Trịnh Văn T2 đi ra nơi cất giấu lấy quả chuông để lên xe chở đến cánh đồng thuộc địa phận xã M, huyện P, thành phố Hà Nội cất giấu rồi về nhà ngủ. Đến 17 giờ ngày 08/02/2023, K điều khiển mô tô quay lại lấy quả chuông chở đến cửa hàng buôn bán sắt vụn của chị Đào Thị M1 để bán nhưng chị M1 không mua. Lúc này, tại cửa hàng nhà chị M1 có anh Đỗ Tiến C đang ngồi chơi ở đó hỏi mua, K cân quả chuông được 19kg bán cho anh C với giá 1.800.000 đồng và tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 11/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thường Tín, kết luận: *01 quả chuông đồng màu xanh xám, cao 60cm, đường kính miệng rộng 30cm, mặt ngoài có núm, quai chuông đúc hình rồng, nặng 19kg, sử dụng mới từ năm 1994 đến nay có giá 6.600.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSTT ngày 25 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Phạm Minh K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh K từ 09 - 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00h40' ngày 07/02/2023, tại nhà thờ họ “Lê Đại Tộc” ở thôn Kh, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội do ông Lê Minh T đại diện trông nom, Phạm Minh K đã có hành vi trộm cắp 01 quả chuông đồng màu xanh xám, cao 60cm, đường kính miệng rộng 30cm, nặng 19kg sử dụng từ năm 1994 của nhà thờ họ “Lê Đại Tộc”, trị giá 6.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt tù với thời gian cách ly xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và răn đe những người khác không phạm tội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được trả lại bị hại, gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại số tiền 1.800.000 đồng cho anh Đỗ Tiến C. Đây là những tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với anh Đỗ Tiến C khi mua quả chuông trên của K không biết là do K trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh C là có căn cứ. Gia đình K đã bồi thường cho anh C 1.800.000 đồng, anh C đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến thắc mắc gì.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt, 01 khóa viết tiếp, 01 ốc then chốt, 01 đai kim loại cho bị hại là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-136.92. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trịnh Văn T2, anh T2 không biết việc K mượn xe sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T2 là có căn cứ.

Đối với 01 cờ lê kích thước (37x9)cm và 01 kìm kích thước (23x06)cm là công cụ, phương tiện mà K sử dụng để trộm cắp tài sản nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh K phạm tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phạm Minh K 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2023.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cờ lê kích thước (37x9)cm và 01 kìm kích thước (23x06)cm là công cụ, phương tiện phạm tội (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín)

3. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi  
nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ, v.p...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Anh Tuấn**